

Số: 1598/QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của  
Công thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước**

**TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-KTNN ngày 18/8/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Báo Kiểm toán;*

*Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-KTNN ngày 02/3/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban biên tập Công thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước và Tổng Biên tập Báo Kiểm toán.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động Công thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1571/QĐ-KTNN ngày 12/9/2019 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của Công thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước; Quyết định số 349/QĐ-KTNN ngày 28/3/2022 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 27 của Quy chế tổ chức và

quản lý hoạt động của Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 1571/QĐ-KTNN ngày 12/9/2019 của Tổng Kiểm toán nhà nước.

**Điều 3.** Trưởng Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước, Tổng Biên tập Báo Kiểm toán nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo KTNN;
- Lưu: VT, Báo Kiểm toán (03).

**TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**



**Ngô Văn Tuấn**

**QUY CHẾ**

**Tổ chức và quản lý hoạt động của Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 159/QĐ-KTNN  
ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về tổ chức, việc quản lý, vận hành và cung cấp, đăng tải, lưu trữ, sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, vận hành hoạt động của Cổng thông tin điện tử, tham gia cung cấp thông tin để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước.

**Điều 2. Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước**

Cổng thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước (sau đây gọi tắt là Cổng thông tin điện tử) là hệ thống tích hợp thông tin hành chính điện tử và thông tin truyền thông của Kiểm toán nhà nước, hoạt động tại địa chỉ <https://www.sav.gov.vn> theo Giấy phép hoạt động do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

Cổng thông tin điện tử có chức năng quản lý và công bố thông tin chính thức của Kiểm toán nhà nước; liên kết, tích hợp các kênh thông tin và ứng dụng nhằm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Kiểm toán nhà nước; phục vụ hoạt động tác nghiệp của các đơn vị, cá nhân thuộc Kiểm toán nhà nước; giới thiệu Kiểm toán nhà nước và các lĩnh vực hoạt động của Kiểm toán nhà nước; tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung và lĩnh vực kiểm toán nhà nước nói riêng; cung cấp, trao đổi thông tin giữa Kiểm toán nhà nước với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Việc vận hành Cổng thông tin điện tử, cung cấp, đăng tải, lưu trữ, sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, báo chí, sở hữu trí tuệ, bảo vệ bí mật nhà nước, bản quyền, quản lý thông tin trên Internet và các quy định pháp luật khác có liên quan.

## Chương II

### TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

#### Điều 3. Quản lý Công thông tin điện tử

1. Tổng Kiểm toán nhà nước thành lập Ban biên tập Công thông tin điện tử (sau đây gọi tắt là Ban biên tập) để thực hiện nhiệm vụ tổ chức và quản lý hoạt động của Công thông tin điện tử theo quy định của pháp luật và của Kiểm toán nhà nước.

Ban biên tập có cơ cấu gồm:

- a) Phó Tổng Kiểm toán nhà nước - Trưởng ban;
- b) Tổng Biên tập Báo Kiểm toán - Phó Trưởng ban thường trực;
- c) Phó Tổng Biên tập Báo Kiểm toán - Phó Trưởng ban biên tập;
- d) Trưởng phòng, Báo Kiểm toán - Phó Trưởng ban biên tập (nếu cần thiết);
- e) Một số viên chức thuộc Báo Kiểm toán, Trung tâm Tin học - Thành viên.

2. Báo Kiểm toán là đơn vị Thường trực Ban biên tập, chủ trì thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành hoạt động Công thông tin điện tử dưới sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Trưởng Ban biên tập.

3. Trung tâm Tin học phối hợp với Báo Kiểm toán thực hiện quản trị hệ thống, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động Công thông tin điện tử.

#### Điều 4. Đảm bảo an toàn thông tin và dữ liệu trên Công thông tin điện tử

1. Công thông tin điện tử phải được thực hiện các biện pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin và dữ liệu trong tổ chức vận hành, cụ thể:

a) Thường xuyên kiểm tra, giám sát để cảnh báo các hành vi xâm phạm an toàn Công thông tin điện tử;

b) Sử dụng các kênh mã hóa và xác thực người dùng cho các hoạt động: đăng nhập hệ thống, sao lưu dữ liệu, cập nhật và biên tập thông tin;

c) Áp dụng các biện pháp bảo đảm tính xác thực và bảo vệ sự toàn vẹn của dữ liệu của Công thông tin điện tử;

d) Thiết lập và duy trì hệ thống dự phòng nhằm đảm bảo Công thông tin điện tử Kiểm toán nhà nước hoạt động liên tục;

đ) Thực hiện các biện pháp cần thiết khác để đảm bảo an toàn hoạt động của Công thông tin điện tử.

2. Các đơn vị, cá nhân được cung cấp tài khoản, mật khẩu để truy cập Công thông tin điện tử chịu trách nhiệm bảo mật tài khoản và mật khẩu theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Kiểm toán nhà nước.

#### Điều 5. Bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, chỉnh sửa Công thông tin điện tử

1. Công thông tin điện tử phải được định kỳ kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng để đảm bảo hoạt động được liên tục, ổn định, an toàn và bảo mật thông tin.

2. Hằng năm, thực hiện việc rà soát, đề xuất phương án nâng cấp, chỉnh sửa Cổng thông tin điện tử cho phù hợp với nhu cầu thực tế (nếu có); bảo đảm khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ hiện có.

#### **Điều 6. Đào tạo nguồn nhân lực**

1. Những người tham gia vào quá trình quản lý, vận hành và duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử hằng năm được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm để bảo đảm phục vụ cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

2. Kinh phí đào tạo nguồn nhân lực thực hiện theo quy định của Kiểm toán nhà nước và pháp luật hiện hành.

### **Chương III**

#### **THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 7. Nguyên tắc thông tin**

1. Yêu cầu đối với thông tin

a) Bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chủ trương, chỉ đạo của Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước;

b) Trung thực, chính xác, khách quan, kịp thời, phục vụ tốt nhất cho việc triển khai chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước, cũng như nhu cầu khai thác thông tin của các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan;

c) Phù hợp với mục đích, yêu cầu của Cổng thông tin điện tử, tuân thủ theo quy định của Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Luật Sở hữu trí tuệ, Pháp lệnh Bảo vệ Bí mật nhà nước và các quy định khác có liên quan;

d) Việc khai thác, đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng thông tin điện tử không phải trả bất cứ một khoản lệ phí nào, nhưng phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

2. Các tổ chức và cá nhân cung cấp thông tin chịu trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, trung thực của thông tin do mình cung cấp để đưa lên Cổng thông tin điện tử, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định hiện hành về quyền tác giả. Đối với thông tin được trích dẫn, sưu tầm từ các nguồn khác thì phải ghi rõ tên tác giả, nguồn cung cấp và ngày mà thông tin trích dẫn đã được đăng tải.

#### **Điều 8. Phạm vi và nội dung thông tin**

1. Thông tin chủ yếu

a) Thông tin chung: Giới thiệu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Kiểm toán nhà nước và các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của Kiểm toán nhà nước; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước; thông tin liên hệ và tiếp nhận thông tin (địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức...);

b) Tin tức, sự kiện: Các tin, bài phản ánh hoạt động của Kiểm toán nhà nước, Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước và các vấn đề liên quan Kiểm toán nhà nước;

c) Thông tin chỉ đạo, điều hành: Ý kiến chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước (chính thức ban hành bằng văn bản); ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của đơn vị, tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với đơn vị, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước;

d) Thông tin về chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước, kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước; thông tin về các chương trình/dự án/đề án hợp tác quốc tế, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước;

đ) Thông tin về kế hoạch kiểm toán năm; kết quả kiểm toán; kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước được phép công khai theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước;

g) Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, văn bản quản lý hành chính và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Kiểm toán nhà nước;

h) Dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Kiểm toán nhà nước chủ trì soạn thảo cần lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

i) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý hành chính, dự thảo báo cáo, văn bản khác được đưa ra lấy ý kiến nội bộ;

k) Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công của Kiểm toán nhà nước;

l) Thông tin về tuyển dụng, tuyển chọn, thông tin liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước của Kiểm toán nhà nước phải công khai theo quy định của pháp luật;

m) Thông tin về các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học do Kiểm toán nhà nước quản lý, thực hiện;

n) Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước, tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của Kiểm toán nhà nước;

o) Công tác thi đua - khen thưởng;

p) Hoạt động của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Kiểm toán nhà nước;

q) Thông tin trong và ngoài nước có liên quan đến lĩnh vực kiểm toán nói chung và kiểm toán nhà nước nói riêng;

r) Giới thiệu các ấn phẩm thông tin, tạp chí chuyên ngành của Kiểm toán nhà nước hoặc của các đơn vị thuộc Kiểm toán nhà nước;

s) Các thông tin khác có liên quan được lãnh đạo Kiểm toán nhà nước phê duyệt.

## 2. Thông tin tiếng nước ngoài

Thông tin quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này phải được cung cấp bản tiếng Anh để đăng tải trên giao diện tiếng Anh của Cổng thông tin điện tử. Tùy theo khả năng và điều kiện cho phép, các thông tin tại điểm b khoản 1 Điều này và các thông tin khác có thể được chọn lọc để cung cấp trên giao diện tiếng Anh của Cổng thông tin điện tử.

### **Điều 9. Cung cấp thông tin**

#### 1. Cách thức cung cấp thông tin

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân gửi thông tin, tin, bài, ảnh về Ban biên tập bằng hình thức thư điện tử hoặc các phương tiện phù hợp khác như đĩa CD, ổ dữ liệu di động USB, fax, văn bản giấy... (qua Báo Kiểm toán).

Email: [banbientap@sav.gov.vn](mailto:banbientap@sav.gov.vn)

Địa chỉ: Phòng Truyền thông đa phương tiện, Báo Kiểm toán, 111 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024.62822100.

Các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin phải có đầy đủ thông tin về đơn vị, tổ chức, họ tên người gửi, chức danh (nếu có), địa chỉ thư điện tử, số điện thoại hoặc địa chỉ liên lạc.

Đối với văn bản quy phạm pháp luật, văn bản phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt, ban hành của lãnh đạo Kiểm toán nhà nước, ngoài việc gửi thư điện tử, đơn vị chủ trì soạn thảo gửi văn bản giấy đã được phê duyệt, ban hành (có dấu đỏ) về Ban biên tập (qua Báo Kiểm toán) để đăng tải.

#### 2. Định dạng thông tin:

Thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử được định dạng theo các chuẩn thông dụng quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT, ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước và các văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Các thông tin dạng văn bản, bảng tính, trình diễn sử dụng phông chữ Unicode theo chuẩn TCVN 6909:2001.

#### 3. Thời gian cung cấp thông tin

a) Đối với tin tức, sự kiện: Không quá 04 giờ hành chính đối với tin trong nước, không quá 12 giờ đối với tin tức diễn ra ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam kể từ khi kết thúc hoạt động, sự kiện;

b) Đối với văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, văn bản quản lý hành chính và các hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Kiểm toán nhà nước: Không quá 02 ngày làm việc kể từ khi văn bản được ban hành;

c) Đối với thông tin về kế hoạch kiểm toán năm, kết quả kiểm toán, kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước: Theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước và các quy định có liên quan;

d) Đối với thông tin về chiến lược, kế hoạch, đầu tư, đấu thầu, mua sắm công: Không quá 03 ngày làm việc kể từ khi các nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Đối với thông tin về công trình nghiên cứu, đề tài khoa học: Không quá 20 ngày làm việc kể từ khi công trình, đề tài được phê duyệt và sau khi công trình, đề tài được nghiệm thu;

e) Đối với thông tin, báo cáo thống kê: Không quá 10 ngày làm việc kể từ khi thông tin thống kê được lãnh đạo Kiểm toán nhà nước quyết định công bố.

### **Điều 10. Tiếp nhận và xử lý thông tin**

1. Báo Kiểm toán là đầu mối tiếp nhận thông tin, tin, bài, ảnh, video của đơn vị, tổ chức, cá nhân gửi về Cổng thông tin điện tử.

Thông tin, tin, bài, ảnh, video gửi về Cổng thông tin điện tử sẽ được Ban biên tập phân loại, biên tập, kiểm duyệt, xuất bản theo quy định.

2. Việc trao đổi thông tin giữa Ban biên tập với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 của Quy chế này hoặc theo sự chỉ đạo của Trưởng Ban biên tập.

### **Điều 11. Biên tập, phê duyệt thông tin**

1. Thông tin trước khi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử phải được đánh giá chất lượng, trong trường hợp cần thiết phải được xác thực, bổ sung hoặc làm rõ nội dung bởi đơn vị, cá nhân cung cấp hoặc đơn vị quản lý lĩnh vực chuyên môn.

Ban biên tập chịu trách nhiệm biên tập và kiểm duyệt thông tin trước khi xuất bản trên Cổng thông tin điện tử.

2. Các văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Kiểm toán nhà nước được đăng toàn văn.

3. Các loại thông tin sau đây bị từ chối đăng tải

a) Thông tin có nội dung không phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

b) Thông tin có nội dung thuộc bí mật nhà nước; thông tin đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa phổ biến công khai hoặc chỉ phổ biến trong phạm vi hẹp;

c) Thông tin không đúng sự thật;

d) Thông tin đang trong thời gian xác thực;

đ) Thông tin không bảo đảm chất lượng;

e) Các thông tin khác không được đăng tải theo quy định của pháp luật.



### **Điều 12. Cập nhật và lưu giữ thông tin**

1. Cập nhật thông tin mới được thực hiện ít nhất 01 lần mỗi ngày làm việc, khuyến khích cập nhật thông tin đều đặn trong các ngày nghỉ. Cập nhật kịp thời các thông tin đã đăng tải nhưng có thay đổi hoặc phát sinh theo chỉ đạo của Ban biên tập.

2. Thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

### **Điều 13. Rà soát thông tin**

Việc rà soát thông tin đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử được thực hiện khi thông tin có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của Ban biên tập. Trong trường hợp cần thiết, Ban biên tập có quyền yêu cầu các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước phối hợp rà soát thông tin trên Cổng thông tin điện tử.

## **Chương IV**

### **NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN BIÊN TẬP VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

#### **Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban biên tập**

1. Điều phối công tác tổ chức, quản lý, vận hành hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

2. Tổ chức thu thập, phân tích, phân loại và biên tập, kiểm duyệt các nội dung thông tin đưa lên Cổng thông tin điện tử; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Tổng Kiểm toán nhà nước về chất lượng, nội dung, tính chính xác, tuân thủ các quy định của các thông tin trên Cổng thông tin điện tử.

3. Xây dựng chủ trương, kế hoạch, giải pháp phát triển Cổng thông tin điện tử.

4. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên để cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử.

5. Định kỳ hằng năm báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước về tình hình hoạt động của Ban biên tập và hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

6. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Tin học trong việc đảm bảo hoạt động của Cổng thông tin điện tử liên tục, ổn định, an toàn và bảo mật thông tin.

7. Hằng năm, Ban biên tập phối hợp với Báo Kiểm toán, Trung tâm Tin học xây dựng dự toán kinh phí quản lý, vận hành hoạt động Cổng thông tin điện tử, gửi Văn phòng Kiểm toán nhà nước tổng hợp, thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 15. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng Ban biên tập**

1. Điều hành hoạt động của Ban biên tập; chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động, phát triển của Cổng thông tin điện tử; chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và nội dung thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử.

2. Có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Biên tập; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban biên tập.

3. Trực tiếp hoặc ủy quyền cho Tổng Biên tập Báo Kiểm toán (Phó Trưởng Ban thường trực) kiểm duyệt thông tin, tin, bài, ảnh, video đăng trên Cổng thông tin điện tử; kiểm duyệt mức chi trả nhuận bút, thù lao hằng tháng của Cổng thông tin điện tử theo quy định.

4. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Ban biên tập để đánh giá, rút kinh nghiệm về hoạt động của Ban biên tập và Cổng thông tin điện tử.

#### **Điều 16. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Trưởng Ban thường trực**

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban biên tập tổ chức, quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

2. Trực tiếp kiểm duyệt thông tin, tin, bài, ảnh, video đăng trên Cổng thông tin điện tử theo Quy trình xử lý thông tin của Cổng thông tin điện tử; kiểm duyệt mức chi nhuận bút, thù lao hằng tháng của Cổng thông tin điện tử theo sự uỷ quyền của Trưởng Ban biên tập.

3. Tham mưu các giải pháp xây dựng và phát triển Cổng thông tin điện tử, trình Trưởng Ban biên tập phê duyệt.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo, phân công của Trưởng Ban biên tập.

#### **Điều 17. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Trưởng Ban biên tập**

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban thường trực trong công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

2. Tham mưu, đề xuất với Phó Trưởng Ban thường trực các ý kiến xây dựng và phát triển Cổng thông tin điện tử.

3. Trực tiếp biên tập thông tin, tin, bài, ảnh, video đăng trên Cổng thông tin điện tử theo Quy trình xử lý thông tin của Cổng thông tin điện tử.

4. Xây dựng và sử dụng đội ngũ cộng tác viên, thông tin viên trong và ngoài Ngành để thực hiện nhiệm vụ của Ban biên tập.

5. Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử; kịp thời báo cáo và đề xuất các biện pháp xử lý sự cố thông tin (nếu có).

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo, phân công của Trưởng Ban biên tập và Phó trưởng Ban thường trực.

#### **Điều 18. Nhiệm vụ của Thành viên Ban biên tập**

1. Tiếp nhận và phân loại thông tin, tin, bài, ảnh, video để trình Phó Trưởng Ban biên tập thực hiện biên tập, kiểm duyệt, xuất bản trên Cổng thông tin điện tử.

2. Tham mưu, đề xuất với Phó Trưởng Ban biên tập các ý kiến xây dựng và phát triển Cổng thông tin điện tử.

3. Trực tiếp viết tin, bài và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo, phân công của Lãnh đạo Ban biên tập.

4. Đảm bảo sự liên lạc, trao đổi thông tin giữa các thành viên Ban biên tập và giữa Ban biên tập với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **Điều 19. Trách nhiệm của Báo Kiểm toán**

1. Chủ trì tổ chức, quản lý, vận hành hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

2. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban biên tập và Tổng Kiểm toán nhà nước về toàn bộ nội dung thông tin được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử.

3. Thực hiện giám sát hiệu suất của Cổng thông tin điện tử và đề xuất các biện pháp cải tiến để đảm bảo Cổng thông tin điện tử hoạt động hiệu quả và đáp ứng được mục tiêu đề ra.

4. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Tin học trong việc rà soát, bổ sung, cập nhật, nâng cấp, chỉnh sửa Cổng thông tin điện tử đảm bảo khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ hiện có.

#### **Điều 20. Trách nhiệm của Trung tâm Tin học**

1. Quản lý, vận hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật để Cổng thông tin điện tử hoạt động ổn định, liên tục, an toàn và bảo mật.

2. Phối hợp với Báo Kiểm toán trong việc rà soát, bổ sung, nâng cấp, chỉnh sửa Cổng thông tin điện tử đảm bảo khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ hiện có.

3. Cử cán bộ công nghệ thông tin có chuyên môn phù hợp tham gia vào Ban biên tập, thực hiện công việc theo sự phân công của Trưởng Ban biên tập.

#### **Điều 21. Trách nhiệm của Vụ Hợp tác quốc tế**

Phối hợp, cung cấp cho Ban biên tập các thông tin quốc tế về hoạt động kiểm toán nói chung và kiểm toán nhà nước nói riêng.

#### **Điều 22. Trách nhiệm của Vụ Tổng hợp**

Cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước trong phạm vi phụ trách cho Ban biên tập (qua Báo Kiểm toán) đảm bảo thời gian theo quy định.

1. Nội dung thông tin: Kế hoạch kiểm toán năm; kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán năm; kết quả kiểm toán của cuộc kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.

2. Thời hạn cung cấp thông tin:

a) Đối với thông tin về kế hoạch kiểm toán năm: Thực hiện cung cấp thông tin sau khi Tổng Kiểm toán nhà nước ký ban hành và được sự đồng ý của Tổng Kiểm toán nhà nước;

b) Đối với thông tin về kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán năm: Thực hiện cung cấp thông tin sau khi Quốc hội thông qua Báo

cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm và được sự đồng ý của Tổng Kiểm toán nhà nước;

c) Đối với thông tin về kết quả kiểm toán của cuộc kiểm toán: Việc cung cấp thông tin được thực hiện theo chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước.

**Điều 23. Trách nhiệm của Văn phòng Ban cán sự Đảng, Đảng ủy, Đoàn thể**

Cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động của Ban cán sự Đảng, Đảng ủy và Đoàn thể của Kiểm toán nhà nước cho Ban biên tập (qua Báo Kiểm toán) đảm bảo thời gian theo quy định.

1. Nội dung thông tin

- Thông tin giới thiệu Ban cán sự đảng, Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Trưởng các Ban đảng của Đảng ủy Kiểm toán nhà nước; Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Kiểm toán nhà nước;

- Hướng dẫn sinh hoạt chi bộ hằng tháng;

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh;

- Hoạt động của các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Kiểm toán nhà nước.

- Các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo điều hành của các tổ chức Đảng cấp trên và Đảng ủy Kiểm toán nhà nước;

- Các quy trình, mẫu biểu, hồ sơ hướng dẫn nghiệp vụ công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh Kiểm toán nhà nước.

2. Thời hạn cung cấp thông tin

Việc cung cấp thông tin được thực hiện sau khi các văn bản được ký ban hành hoặc theo chỉ đạo của Chánh Văn phòng Ban cán sự Đảng, Đảng ủy, Đoàn thể.

**Điều 24. Trách nhiệm cung cấp thông tin của các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc Kiểm toán nhà nước**

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức theo quy định tại Điều 7, 8, 9 của Quy chế này hoặc theo yêu cầu của Ban biên tập.

2. Chủ động hoặc theo yêu cầu của Ban biên tập rà soát thông tin giới thiệu đơn vị trên Cổng thông tin điện tử tại mục Giới thiệu; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin hướng dẫn nghiệp vụ và các thông tin khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của đơn vị, tổ chức và kịp thời thông báo cho Ban biên tập khi phát hiện thông tin thiếu hoặc chưa chính xác (nếu có).

3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính do Kiểm toán nhà nước ban hành theo thẩm quyền, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo có trách nhiệm cung cấp hồ sơ dự thảo văn bản để đăng lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử và cung cấp văn bản sau khi được ban hành để cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu của Kiểm toán nhà nước.

4. Thủ trưởng các đơn vị, lãnh đạo các tổ chức chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước về những nội dung thông tin, dữ liệu do đầu mối của đơn vị, tổ chức cung cấp cho Cổng thông tin điện tử.

5. Phối hợp với Ban biên tập trong việc kiểm tra, xác thực thông tin liên quan đến thông tin, tin, bài trong phạm vi lĩnh vực quản lý của đơn vị, tổ chức.

#### **Điều 25. Trách nhiệm của Văn phòng Kiểm toán nhà nước**

1. Văn phòng Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định dự toán kinh phí hoạt động của Cổng thông tin điện tử, đảm bảo nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất theo quy định để công tác quản lý, vận hành hoạt động Cổng thông tin điện tử hiệu quả, thông suốt.

2. Chỉ đạo Tổ thu thập và đăng tải văn bản trên Cổng thông tin điện tử (được thành lập theo Quyết định số 1617/QĐ-KTNN ngày 23/9/2016 của KTNN và các văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung) tổ chức thu thập, đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có liên quan đến hoạt động kiểm toán, văn bản quy định về chế độ, chính sách của KTNN trên Cổng thông tin điện tử KTNN đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời theo các quy định của Quy chế này. Tổ cập nhật văn bản trên Cổng thông tin điện tử chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước và Chánh Văn phòng về các nội dung đăng tải.

### **Chương V KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 26. Nguồn kinh phí hoạt động**

Nguồn kinh phí để duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ hợp pháp và nguồn thu khác (nếu có).

#### **Điều 27. Lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí**

Báo Kiểm toán phối hợp với Văn phòng Kiểm toán nhà nước, Trung tâm Tin học lập dự toán kinh phí để duy trì hoạt động và phát triển Cổng thông tin điện tử, bao gồm các nội dung sau:

1. Quỹ nhuận bút, thù lao

Quỹ nhuận bút, thù lao để chi trả nhuận bút, thù lao và nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm.

Mức chi trả nhuận bút, thù lao và nhuận bút tăng thêm chi tiết sẽ áp dụng theo Quy định Chế độ nhuận bút, thù lao của Cổng thông tin điện tử.

2. Kinh phí bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, chỉnh sửa Cổng thông tin điện tử và kinh phí mua sắm trang thiết bị: Thực hiện theo quy định của Kiểm toán nhà nước và pháp luật hiện hành.

Việc thanh, quyết toán kinh phí hoạt động theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

## Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 28. Chế độ báo cáo**

Định kỳ hằng tháng, quý, năm, Ban biên tập có trách nhiệm lập báo cáo tình hình hoạt động, nêu rõ hiện trạng cung cấp thông tin và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng của Cổng thông tin điện tử.

### **Điều 29. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Đơn vị, tổ chức và cá nhân có tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp thông tin và duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử sẽ được xem xét khen thưởng hằng năm theo quy định. Việc phối hợp cung cấp thông tin của các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Kiểm toán nhà nước với Ban biên tập là một trong những tiêu chí để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng tổng kết công tác năm.

2. Đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Kiểm toán nhà nước vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật hoặc các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 30. Trách nhiệm thi hành**

1. Quy chế này làm căn cứ cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử. Trưởng Ban biên tập chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước về việc thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm phổ biến, quán triệt nội dung Quy chế này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị mình và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh với Ban biên tập (qua Báo Kiểm toán) để tổng hợp, báo cáo, trình Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp/.